

**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: Nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội  
Mã số DN: 0100106440

Số: 376/2018/LICOGI-CBTT

(V/v CBTT Biên bản họp và Nghị quyết  
ĐHĐCĐ thường niên 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty: **TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**  
Địa chỉ trụ sở chính: nhà G1, số 491 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân  
Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 043 8542 365  
Fax: 043 8542 655  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Thanh Hải  
Địa chỉ: nhà G1, số 491 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh  
Xuân, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 0905955896  
Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  
 định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Tổng công ty LICOGI-CTCP công bố thông tin: Biên bản họp và Nghị quyết Đại  
hội đồng cổ đông thường niên 2018 .

*(Có Biên bản họp và Nghị quyết kèm theo).*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty vào  
ngày 26/6/2018 tại đường dẫn: <http://www.licogi.com.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn  
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Ban TGD (để biết);
- Lưu VP HĐQT.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY LICOGI-CTCP**



**Phan Thanh Hải**



**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội  
Mã số DN: 0100106440  
Điện thoại: (84-4) 38542365

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 110/2018/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2018

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 28 phút ngày 26/6/2018, tại Khách sạn Grand Plaza, số 117, Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng Công ty LICOGI - CTCP (Sau đây gọi tắt là "**Đại hội**"), cụ thể như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

- Cổ đông của Tổng Công ty LICOGI - CTCP ("**LICOGI**");
- Đại diện cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị và cá nhân có liên quan;
- Đại hội vinh dự được đón các vị khách quý:

**+ Đại diện Lãnh đạo Bộ Xây dựng:**

**Ông Đậu Minh Thanh** - Vụ trưởng Vụ QLDN;

**Ông Phạm Văn Sơn** - Phó vụ trưởng Vụ QLDN;

**Ông Lê Đông Thành** - Phó vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

**+ Đại diện Lãnh đạo Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC - đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:**

**Ông Nguyễn Tuấn Anh** – Trưởng phòng Kiểm toán 2

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành**

Đại hội đã nghe Ông **Trần Bá Giang**, Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của LICOGI: **267** cổ đông và số cổ phần là 90.000.000 cổ phần;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 90.000.000 (*Bằng chữ: Chín mươi triệu cổ phần*);
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: **267** cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết (*Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt vào hồi 16 giờ 30 ngày 07/6/2018*);
- Số đại biểu là cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt (*tại thời điểm khai mạc vào hồi 8 giờ 28 phút ngày 26/6/2018*) là **66** người, đại diện cho **89.404.266 cổ phần**, chiếm **99,34%** số cổ phần có quyền biểu quyết;

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP đã được ĐHCĐ thành lập thông qua ngày 19/12/2015, Đại hội là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

## **2. Khai mạc Đại hội**

Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu khách mời tham dự;
- Giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến của Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu lên làm việc;

### **2.1. Bầu Đoàn Chủ tịch**

Sau khi nghe số lượng và danh sách nhân sự dự kiến do HĐQT giới thiệu, 100% số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, gồm các thành viên sau đây:

- Ông Dương Xuân Quang - Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa
- Ông Phan Thanh Hải - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD là thành viên
- Ông Ưng Tiến Đỗi - Thành viên HĐQT là thành viên
- Ông Vũ Nguyên Vũ - Thành viên HĐQT là thành viên

### **2.2. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu**

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe số lượng và danh sách nhân sự dự kiến do HĐQT giới thiệu, 100% số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, cụ thể:

#### **a) Ban thư ký gồm các thành viên sau đây:**

- Ông Nguyễn Anh Dũng, Kế toán trưởng là Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Oanh, Thư ký Công ty là Ủy viên

#### **b) Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:**

- Ông Trần Bá Giang, Phó phòng TCCB là Trưởng ban;
- Bà Lê Thị Thanh Nội, Phó phòng Tài chính – Kế toán là Ủy viên;
- Ông Hoàng Như Thái, Phó Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch là Ủy viên;

## **3. Thông qua chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS**

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch công bố chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS, 100% số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua.

## **4. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông **Trần Bá Giang** - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

## **5. Nội dung chính của Đại hội**

### **5.1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ.**

Đại hội đã nghe **Ông Ứng Tiến Đỗ** – Thành viên HĐQT trình bày Dự thảo bổ sung, sửa đổi Điều lệ và toàn văn Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** các nội dung sửa đổi Điều lệ và toàn văn Điều lệ Tổng công ty Licogi – CTCP đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều lệ Tổng Công ty LICOGI - CTCP (nếu có), cho phù hợp yêu cầu của Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền khác với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.248.676 cổ phần, chiếm **99,817%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 8.600 cổ phần, chiếm **0,0096%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

### **5.2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.**

Đại hội đã nghe **Ông Ứng Tiến Đỗ** – Thành viên HĐQT trình bày Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; ĐHĐCĐ ủy quyền và giao Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (nếu có), cho phù hợp với quy định của pháp luật, với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.248.676 cổ phần, chiếm **99,817%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 8.600 cổ phần, chiếm **0,0096%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

### **5.3. Thảo luận và thông qua Báo cáo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Đại hội đã nghe Ông **Dương Xuân Quang** - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2017 và định hướng năm 2018.

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2017 và định hướng năm 2018 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.254.076 cổ phần, chiếm **99,823 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3200 cổ phần, chiếm **0,0036%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0,0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

Như vậy, năm 2018, LICOGI sẽ tiếp tục định hướng phát triển dài hạn theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, lấy hoạt động xây lắp nền móng hạ tầng và đầu tư kinh doanh khu đô thị, nhà ở làm cốt lõi; sắp xếp lại các chi nhánh, tiến tới không còn mô hình đơn vị hạch toán phụ thuộc trong Tổng công ty.

b) Đại hội đã nghe Ông **Phan Thanh Hải** – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2018.

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất

kinh doanh, đầu tư năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2018 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.249.676 cổ phần, chiếm **99,818%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 7.600 cổ phần, chiếm **0,0085%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

c) Đại hội đã nghe Bà **Lê Thanh Huyền** - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, định hướng hoạt động năm 2018 và báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2017, định hướng hoạt động năm 2018 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.254.076 cổ phần, chiếm **99,823%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 3.200 cổ phần, chiếm **0,0036%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

#### **5.4. Thảo luận và thông qua các Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Đại hội đã nghe Ông **Phan Thanh Hải** trình bày nội dung các Tờ trình: thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2018; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2018; Kế hoạch thoái vốn, tăng vốn tại các DN có vốn góp; Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018; sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ và toàn văn Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

a) Đại hội đã thảo luận và thông qua **Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017; định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2018 của Công ty mẹ, và hợp nhất công ty mẹ - công ty con bao gồm cả việc thông qua Danh mục các dự án đầu tư năm 2018 trong tổng giá trị vốn đầu tư phát triển, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

**- Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017
<b>I</b>	<b>CÔNG TY MẸ</b>			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900	900
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	896,066	230,776
3	Doanh thu	Tỷ đồng	931,438	434,621
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,465	(101,361)
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	35,876	8,086

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017
6	Cổ tức	%	0	0
7	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	474,744	348,258
	<i>Trong đó: Đầu tư tài chính</i>	<i>Tỷ đồng</i>		<i>345,658</i>
8	Lao động định biên (không bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Người	425	351
9	Thu nhập bình quân/ người/tháng (bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Triệu đồng	7,711	7,597
<b>II</b>	<b>HỢP NHẤT MẸ-CON</b>			
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	4.397,069	2.895,651
2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.531,820	2.708,206
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	179,579	(58,781)
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	154,631	112,089
5	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	1.560,364	609,380
6	Thu nhập bình quân/ 1 người/tháng	Triệu đồng	7,041	7,325

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2018:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % KH18/TH17
<b>I. CÔNG TY MẸ</b>				
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900	900	100
2. Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	230,776	530,248	230
3. Doanh thu	Tỷ đồng	434,621	528,931	122
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(101,361)	(55,464)	55
5. Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	8,086	3,397	42
6. Cổ tức	%	0	0	
7. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	348,258	103,124	30
7.1. Đầu tư thiết bị	Tỷ đồng	2,600	66,796	

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % KH18/TH17
7.2. Đầu tư dự án+ĐTTài chính	Tỷ đồng	345,658	36,329	
8. Lao động định biên (không bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Người	351	296	83
9. Thu nhập bình quân (bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Tr.đồng/ Người/tháng	7,597	7,700.	101
<b>II. HỢP NHẤT MẸ-CON</b>				
1. Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	2.895,651	4.127,284	143
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.708,206	3.411,170	126
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(58,781)	96,462	264
4. Nộp Ngân sách NN	Tỷ đồng	112,089	114,633	102
5. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	609,380	1.629,124	607

**Danh mục đầu tư của Công ty mẹ năm 2018 ( Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm)**

*DHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty Licogi chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện công tác đầu tư nêu trên, bao gồm cả việc điều chỉnh giá trị các hạng mục đầu tư nếu thấy cần thiết;*

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.254.076 cổ phần, chiếm **99,823%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.200 cổ phần, chiếm **0,0036.%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**b) ĐH đã thảo luận, thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) nay là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.**

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.254.076 cổ phần, chiếm **99,823%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.200 cổ phần, chiếm **0,0036.%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**c) ĐH đã thảo luận, thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.**

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.245.476 cổ phần, chiếm **99,814 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.200 cổ phần, chiếm **0,0036%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 8.600 cổ phần, chiếm **0,0096%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**d) ĐH đã thảo luận, thông qua dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018.**

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.506.506 cổ phần, chiếm **58,724%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 36.742.170 cổ phần, chiếm **41,093%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 8.600 cổ phần, chiếm **0,0096%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**đ) ĐH đã thảo luận và thông qua Kế hoạch thoái vốn, tăng vốn tại các DN có vốn góp (Như phụ lục 2 đính kèm) và ủy quyền, giao Hội đồng quản trị tổ chức, chỉ đạo triển khai cụ thể, bao gồm cả việc rà soát, lập phương án thoái vốn, thời điểm thoái vốn; ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định mua, không mua hoặc chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành tăng thêm cho cổ đông hiện hữu tại các doanh nghiệp có vốn góp của Licogi (nếu có), đảm bảo hiệu quả đầu tư vốn, vì lợi ích của LICOGI và cổ đông, báo cáo kết quả thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất.**

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.245.476 cổ phần, chiếm **99,814%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 8.600 cổ phần, chiếm **0,0096%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 3.200 cổ phần, chiếm **0,0036%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**e) ĐH đã thảo luận và thông qua Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018, cụ thể như sau:**

+ Thù lao thực tế chi trả của HĐQT năm 2017 là 1.560.000.000 đồng/năm bằng 100% tổng thù lao của HĐQT được ĐHĐCĐ thường niên 2017 biểu quyết thông qua

- Thù lao thực tế chi trả của Ban Kiểm soát năm 2017 là: 720.000.000 đ/năm bằng 100% tổng thù lao của BKS được ĐHĐCĐ thường niên 2017 biểu quyết thông qua

- Thù lao của HĐQT năm 2018 (05 thành viên) là 1.560.000.000 đồng/năm (*Một tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng*); bình quân 130.000.000 đ/tháng

- Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2018 (03 thành viên) là 720.000.000 đồng/năm (*Bảy trăm hai mươi triệu đồng*); bình quân 60.000.000 đ/tháng.

**Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát** (chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác): chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách hoạt động chung của LICOGI được xác định trong Kế hoạch tài chính năm 2018, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với Điều lệ Tổng Công ty LICOGI - CTCP, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của LICOGI.

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:



- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.254.076 cổ phần, chiếm 99,823% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.200 cổ phần, chiếm **0,0036 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**h) Đại hội đã thảo luận và thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2018.**

Nội dung biểu quyết:

- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của LICOGI (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) và soát xét Báo cáo tài chính (riêng lẻ và hợp nhất) bán niên, gồm:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
- Công ty TNHH Kiểm toán AISC (AISC)

Đại hội ủy quyền và giao HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 (bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên) từ danh sách nêu trên. Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, ủy quyền và giao HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.248.676 cổ phần, chiếm **99,817%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 8.600 cổ phần, chiếm **0,0096%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**i) Đại hội đã thảo luận và thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi về nhân sự thành viên HĐQT/BKS trong năm 2018.**

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.245.476 cổ phần, chiếm **99,814%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.200 cổ phần, chiếm **0,0036%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 8.600 cổ phần, chiếm **0,0096%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

**5.5. Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên BKS.**

a) Đại hội đã nghe Ông Ứng Tiến Đỗ - Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo về việc Ông Nguyễn Trường Sa có đơn từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát theo nguyện vọng cá nhân.

Đại hội đã thảo luận và thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS Tổng công ty đối với Ông Nguyễn Trường Sa với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.412.266 cổ phần, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

b) Đại hội đã tiến hành ứng cử, đề cử, bầu bổ sung 01 thành viên BKS theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty LICOGI và Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS đã được ĐHDCĐ thông qua; kết quả cụ thể như sau:

- Bà **Nguyễn Thị Khánh Phương**, sinh ngày 02/02/1980, cư nhân Quản trị kinh doanh/Marketing, Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ trực thuộc BKS trúng cử thành viên BKS Tổng công ty LICOGI – CTCP nhiệm kỳ 2016 – 2020 với số phiếu biểu quyết 89.352.072/89.355.272, đạt tỷ lệ 99,9327 %

### **C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Biên bản này được ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào hồi 12h10 ngày 26/6/2018 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình làm việc.

Biên bản, Nghị quyết Đại hội đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

Biên bản này được lập thành 09 (Chín) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Bộ Xây dựng, một (01) bản gửi Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Khu Đông, một (01) bản gửi Công ty TNHH Gia Cường; một (01) bản gửi Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, 01 bản gửi UBCK Nhà nước, 01 bản gửi Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và 03 (ba) bản lưu tại trụ sở chính của LICOGI và được đăng tải trên Website của Tổng công ty LICOGI - CTCP.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**

  
**Nguyễn Anh Dũng**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI  
CHỦ TỌA**

  
**Chủ tịch HĐQT  
Dương Xuân Quang**

**Tài liệu lưu kèm:**

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;
2. Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Quy chế Bầu bổ sung thành viên HĐQT
4. Các tờ trình:
  - Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
  - Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
  - Tờ trình thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017; định hướng sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2018;
  - Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
  - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2018;
  - Tờ trình Kế hoạch thoái vốn, tăng vốn tại các DN có vốn góp, thành lập mới DN;
  - Tờ trình Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018;
  - Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
5. Biên bản bầu bổ sung thành viên BKS;
6. Báo cáo của HĐQT;
7. Báo cáo của TGD;
8. Báo cáo của BKS;
9. Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán;
10. Danh sách đăng ký cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.

**PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2018 CỦA CÔNG TY MẸ**

(Kèm theo Biên bản số *.11.0./2018/BB- ĐHĐCĐ* ngày 26/6/2018

*ĐHĐCĐ* thường niên 2018 của LICOGI)

*Đvt: Tỷ đồng*

STT	Phân loại đầu tư	Kế hoạch năm 2018	Ghi chú
<b>A</b>	<b>ĐẦU TƯ THIẾT BỊ + SỬA CHỮA THIẾT BỊ</b>	<b>66,796</b>	
<b>I</b>	<b>Đầu tư thiết bị</b>	<b>60,67</b>	
1	02 gầu đào tường mới 100% + Phụ kiện, Phụ tùng kèm theo	8,92	
2	Công cụ, dụng cụ phục vụ thi công và thiết bị phụ trợ	3,75	
	<i>Đầu tư TB bổ sung dây chuyền làm đường và hạ tầng</i>		
1	04 máy đào bánh xích gầu nghịch	6,5	
2	Máy san	2,5	
3	Máy ủi	2,0	
4	Lu lóp	3,0	
5	Lu bánh thép	4,0	
6	Xe tải ben 14 m3 (10 xe)	20,0	
7	Các thiết bị phụ trợ khác	10,0	Máy hàn, cắt, đâm, ...
<b>II</b>	<b>Đầu tư sửa chữa thiết bị thi công</b>	<b>6,126</b>	Sửa chữa lớn thiết bị thi công
1	Sửa chữa thiết bị thi công	5,095	
2	Bảo dưỡng thiết bị thi công	1,031	
<b>B</b>	<b>ĐẦU TƯ DỰ ÁN</b>	<b>8,0</b>	

1	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Tổng công ty - E7 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội	1.063,0	6,0	Kế hoạch thực hiện trong năm 2018: - Lựa chọn phương án quy hoạch tổng mặt và phương án kiến trúc sơ bộ trình Sở Quy hoạch Kiến trúc chấp thuận; - Lập hồ sơ đề xuất dự án xin chấp thuận chủ trương đầu tư trình UBND thành phố phê duyệt theo đúng các quy định của pháp luật của nhà nước về đầu tư, đất đai, kinh doanh bất động sản ...
2	Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà LICOGI- Nhà G1, 491 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	456,424	2,0	Kế hoạch thực hiện trong năm 2018: - Lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch phân khu - Lập hồ sơ đề xuất dự án và xin chủ trương đầu tư.
<b>C</b>	<b>ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH</b>		<b>28,329</b>	
1	Mua cổ phần phát hành thêm của CTCP thủy điện Bắc Hà		4,555	
2	Mua cổ phần phát hành thêm của CTCP LICOGI 14		23,774	
	<b>TỔNG CỘNG CÔNG TY MẸ</b>		<b>103,124</b>	

**PHỤ LỤC 2. DANH MỤC THOÁI VỐN, TĂNG VỐN**  
(Kèm theo Biên bản số 11.0/2018/BB- ĐHĐCĐ ngày 26/6/2018  
ĐHĐCĐ thường niên 2018 của LICOGI)

1. Tiếp tục thực hiện thoái 100% vốn của Tổng công ty tại 13 doanh nghiệp theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên các năm 2016 và 2017.

STT	Tên doanh nghiệp	Vốn ĐL (tỷ đồng)	Tỷ lệ SH của LICOGI (%)	Ghi chú
1	CTCP cơ giới và xây lắp số 10 (Licogi 10)	11,7	57,71	Theo ĐA tái cơ cấu được BXD phê duyệt tại QĐ số 46/QĐ-BXD ngày 15/01/2013; QĐ số 1086/QĐ-BXD ngày 22/9/2013 cũng như ĐHĐCĐ 2016, 2017 thông qua
2	CTCP Licogi 12	70,0	8,52	nt
3	CTCP Licogi 13	435,98	6,23	nt
4	CTCP Licogi 14	149,991	26,4	nt
5	CTCP Licogi 15	10,2	64,64	nt
6	CTCP đầu tư và xây dựng số 18 (Licogi 18)	81,0	18,75	nt
7	CTCP Licogi 19	8,4	22,62	nt
8	CTCP thủy điện Đăkđrinh	1.020,69	1,3	nt
9	CTCP đầu tư xây dựng Thương mại dầu khí IDICO	827,222	0,36	nt
10	CTCP Đầu tư và xây dựng Vinashin - Licogi	10,0	10,0	nt
11	CTCP quản lý dự án và xây dựng Licogi - PMC	3,0	10,0	nt
12	CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi	310,0	89,06	ĐHĐCĐ 2017 đã thông qua
13	CTCP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh	29,5	51,8	ĐHĐCĐ 2017 đã thông qua

2. Bổ sung danh mục thoái 100% vốn của Tổng công ty tại 03 doanh nghiệp:

STT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của LICOGI (%)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9	50,266	51	
2	Công ty cổ phần Licogi 17	10,0	56,3	
3	CTCP thủy điện Bắc Hà	660	44,11	





**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội  
Mã số DN: 0100106440  
Điện thoại: (84-4) 38542365

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 111/2018/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ BA (NĂM 2018)**  
**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH11 ngày 24/11/2010;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (“**ĐHĐCĐ**”) lần thứ Ba (năm 2018) của Tổng Công ty LICOGI – CTCP số: 110/2018/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2018;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua sửa đổi, bổ sung và toàn văn Điều lệ của Tổng công ty LICOGI – CTCP.

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều lệ Tổng Công ty LICOGI - CTCP (nếu có), cho phù hợp yêu cầu của Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 2.** Thông qua toàn văn Quy chế Quản trị nội bộ của Tổng công ty Licogi - CTCP.

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy chế Quản trị nội bộ của Tổng công ty Licogi - CTCP (nếu có), cho phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) về hoạt động năm 2017 và định hướng năm 2018; Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2018; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018.

**Điều 4.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2018, với các nội dung chủ yếu sau:





**- Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017
<b>I</b>	<b>CÔNG TY MẸ</b>			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900	900
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	896,066	230,776
3	Doanh thu	Tỷ đồng	931,438	434,621
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,465	(101,361)
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	35,876	8,086
6	Cổ tức	%	0	0
7	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	474,744	348,258
	<i>Trong đó: Đầu tư tài chính</i>	<i>Tỷ đồng</i>		<i>345,658</i>
8	Lao động định biên (không bao gồm khoản gộp thuê ngoài)	Người	425	351
9	Thu nhập bình quân/ người/tháng (bao gồm khoản gộp thuê ngoài)	Triệu đồng	7,711	7,597
<b>II</b>	<b>HỢP NHẤT MẸ-CON</b>			
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	4.397,069	2.895,651
2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.531,820	2.708,206
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	179,579	(58,781)
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	154,631	112,089
5	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	1.560,364	609,380
6	Thu nhập bình quân/ 1 người/tháng	Triệu đồng	7,041	7,325

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2018:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % KH18/TH17
<b>I. CÔNG TY MẸ</b>				
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900	900	100
2. Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	230,776	530,248	230

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % KH18/TH17
3. Doanh thu	Tỷ đồng	434,621	528,931	122
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(101,361)	(55,464)	55
5. Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	8,086	3,397	42
6. Cổ tức	%	0	0	
7. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	348,258	103,124	30
7.1. Đầu tư thiết bị	Tỷ đồng	2,600	66,796	
7.2. Đầu tư dự án+ĐTTài chính	Tỷ đồng	345,658	36,329	
8. Lao động định biên (không bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Người	351	296	83
9. Thu nhập bình quân (bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Tr.đồng/ Người/tháng	7,597	7,700.	101
<b>II. HỢP NHẤT MẸ-CON</b>				
1. Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	2.895,651	4.127,284	143
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.708,206	3.411,170	126
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(58,781)	96,462	264
4. Nộp Ngân sách NN	Tỷ đồng	112,089	114,633	102
5. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	609,380	1.629,124	607

**Danh mục đầu tư của Công ty mẹ năm 2018 (Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm)**

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều này và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu khi cần thiết bao gồm cả việc điều chỉnh giá trị các hạng mục đầu tư nếu thấy cần thiết;

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) với 1 số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2017, như sau:

*Đơn vị: Đồng*

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính Công ty mẹ
1	Tổng tài sản	4.376.690.061.272	2.764.515.149.345
2	Doanh thu	2.606.452.368.271	375.739.331.186
3	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận trước thuế	(58.781.486.191)	(101.361.255.405)
4	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế	(71.761.712.976)	(102.077.609.433)
5	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận phân bổ cho công ty Mẹ	(66.389.065.481)	

**Điều 6.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2018, cụ thể như sau:

- Năm 2017, Công ty mẹ - Tổng công ty LICOGI – CTCP lỗ nên không trích lập các quỹ và tỷ lệ chi trả cổ tức là 0%.

- Năm 2018 dự kiến lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ lỗ 55,464 tỷ nên tỷ lệ chi trả cổ tức là 0%.

**Điều 7.** Thông qua Kế hoạch thoái vốn, tăng vốn (*Chi tiết như Phụ lục 2*) và ủy quyền, giao HĐQT tổ chức, chỉ đạo triển khai cụ thể, bao gồm cả việc rà soát, lập Phương án thoái vốn, thời điểm thoái vốn; ủy quyền giao cho HĐQT chủ động quyết định mua, không mua hoặc chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành tăng thêm cho cổ đông hiện hữu tại các doanh nghiệp có vốn góp của Licogi (nếu có), đảm bảo hiệu quả đầu tư vốn, vì lợi ích của LICOGI và cổ đông, báo cáo kết quả thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất.

**Điều 8.** Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của LICOGI (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) và soát xét Báo cáo tài chính (riêng lẻ và hợp nhất) bán niên năm 2018 của LICOGI, gồm:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
- Công ty TNHH Kiểm toán AISC (AISC)

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 (bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên) từ danh sách nêu trên. Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, ủy quyền và giao HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố năm 2018.

**Điều 9.** Thông qua chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2017 và mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018, cụ thể:

1. Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2017 là 1.560.000.000 đ/năm (Một tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng/ một năm), chi trả cho BKS là 720.000.0000 đồng/năm (Bảy trăm hai mươi triệu đồng một năm).

2. Thù lao cho HĐQT năm 2018 là 130.000.000 đồng/tháng (Một trăm ba mươi triệu đồng một tháng), cho BKS là 60.000.000 đồng/tháng (Sáu mươi triệu đồng một tháng)

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: thuộc ngân sách hoạt động chung năm 2018 của LICOGI và được chi trả theo phát sinh thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của LICOGI.

**Điều 10.** Miễn nhiệm thành viên BKS đối với Ông Nguyễn Trường Sa và bà bà **Nguyễn Thị Khánh Phương**, sinh ngày 02/02/1980, cử nhân Quản trị kinh doanh/Marketing, Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ trực thuộc BKS tham gia BKS Tổng công ty LICOGI – CTCP nhiệm kỳ 2016 – 2020

**Điều 11.** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi về nhân sự thành viên HĐQT/BKS.

**Điều 12.** Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua (26/6/2018).

2. Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của LICOGI chịu trách nhiệm thi hành, tổ chức triển khai Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ LICOGI./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 12;
- Bộ Xây dựng;
- Công ty TNHH Đầu tư và KD BĐS Khu Đông;
- Công ty TNHH Gia Cường;
- Phòng ĐKKD Tp.Hà Nội;
- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Đăng tải trên Website của Licogi
- Lưu VT, VP HĐQT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**

**TỔNG CÔNG TY  
LICOGI-CTCP**

**Chủ tịch HĐQT**

**Dương Xuân Quang**

**PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2018 CỦA CÔNG TY MẸ**  
 (Kèm theo Nghị quyết số *MM.A.*/2018/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/6/2018  
 ĐHĐCĐ thường niên 2018 của LICOGI)

Đvt: Tỷ đồng

STT	Phân loại đầu tư	Kế hoạch năm 2018	Ghi chú
<b>A</b>	<b>ĐẦU TƯ THIẾT BỊ + SỬA CHỮA THIẾT BỊ</b>	<b>66,796</b>	
<b>I</b>	<b>Đầu tư thiết bị</b>	<b>60,67</b>	
1	02 gầu đào tường mới 100% + Phụ kiện, Phụ tùng kèm theo	8,92	
2	Công cụ, dụng cụ phục vụ thi công và thiết bị phụ trợ	3,75	
	<i>Đầu tư TB bổ sung dây chuyền làm đường và hạ tầng</i>		
1	04 máy đào bánh xích gầu nghịch	6,5	
2	Máy san	2,5	
3	Máy ủi	2,0	
4	Lu lốp	3,0	
5	Lu bánh thép	4,0	
6	Xe tải ben 14 m3 (10 xe)	20,0	
7	Các thiết bị phụ trợ khác	10,0	Máy hàn, cắt, đầm, ...
<b>II</b>	<b>Đầu tư sửa chữa thiết bị thi công</b>	<b>6,126</b>	Sửa chữa lớn thiết bị thi công
1	Sửa chữa thiết bị thi công	5,095	
2	Bảo dưỡng thiết bị thi công	1,031	
<b>B</b>	<b>ĐẦU TƯ DỰ ÁN</b>	<b>8,0</b>	



**PHỤ LỤC 2. DANH MỤC THOẢI VỐN, TĂNG VỐN  
VÀ THÀNH LẬP MỚI DOANH NGHIỆP**  
(Kèm theo Nghị quyết số 411./2018/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/6/2018  
ĐHĐCĐ thường niên 2018 của LICOGI)

1. Tiếp tục thực hiện thoái 100% vốn của Tổng công ty tại 13 doanh nghiệp theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên các năm 2016 và 2017.

STT	Tên doanh nghiệp	Vốn ĐL (tỷ đồng)	Tỷ lệ SH của LICOGI (%)	Ghi chú
1	CTCP cơ giới và xây lắp số 10 (Licogi 10)	11,7	57,71	Theo ĐA tái cơ cấu được BXD phê duyệt tại QĐ số 46/QĐ-BXD ngày 15/01/2013; QĐ số 1086/QĐ-BXD ngày 22/9/2013 cũng như ĐHĐCĐ 2016, 2017 thông qua
2	CTCP Licogi 12	70,0	8,52	nt
3	CTCP Licogi 13	435,98	6,23	nt
4	CTCP Licogi 14	149,991	26,4	nt
5	CTCP Licogi 15	10,2	64,64	nt
6	CTCP đầu tư và xây dựng số 18 (Licogi 18)	81,0	18,75	nt
7	CTCP Licogi 19	8,4	22,62	nt
8	CTCP thủy điện Đăkđrinh	1.020,69	1,3	nt
9	CTCP đầu tư xây dựng Thương mại dầu khí IDICO	827,222	0,36	nt
10	CTCP Đầu tư và xây dựng Vinashin - Licogi	10,0	10,0	nt
11	CTCP quản lý dự án và xây dựng Licogi - PMC	3,0	10,0	nt
12	CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi	310,0	89,06	ĐHĐCĐ 2017 đã thông qua
13	CTCP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh	29,5	51,8	ĐHĐCĐ 2017 đã thông qua

2. Bổ sung danh mục thoái 100% vốn của Tổng công ty tại 03 doanh nghiệp:

STT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của LICOGI (%)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9	50,266	51	
2	Công ty cổ phần Licogi 17	10,0	56,3	
3	CTCP thủy điện Bắc Hà	660	44,11	